

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN IA GRAI
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày 18 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Việt Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Như Quang.

Bà Nguyễn Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Nam – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ia Grai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Lê Văn G, sinh năm 1970 tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện tại: tổ dân phố 2, thị trấn I, huyện G, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Trạch T, sinh năm 1920 (đã chết), con bà Trịnh Thị B, sinh năm 1928 (đã chết), Có vợ là Dương Thị C, sinh năm 1974; Có 03 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án: 01 Tiền án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2017/HSST ngày 18/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Gia Lai kết án bị cáo 02 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, phạt bổ sung 5.000.000đồng, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/5/2018, chấp hành hình phạt bổ sung ngày 16/01/2023. (Chưa xóa án tích).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 02/11/2022, sau đó bị tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. *Có mặt.*

2. Ngô Văn T, sinh năm 1974 tại tỉnh Hưng Yên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: tổ dân phố 5, thị trấn I, huyện G, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Ngô Văn Thực, sinh năm 1933 (đã chết), con bà Trần Thị Nga, sinh năm 1935, Có vợ là Dương Thị Duyên, sinh năm 1985; Có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền án: không.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/9/2012 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 04/02/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tuyên phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Gia Trung. Ngày 29/7/2014 chấp hành xong hình phạt tù trở về sinh sống tại địa phương, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 02/11/2022, sau đó bị tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Đàm Ngọc V, sinh năm 1994; địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn I, huyện G, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Vào 11 giờ 55 phút, ngày 02/11/2022 Công an huyện Ia Grai kiểm tra thì phát hiện Ngô Văn T đang cất giữ 01 gói thuốc lá hiệu Golden Eagle bên trong có 01 gói giấy nhỏ, trong gói giấy nhỏ có chứa chất rắn dạng cục, bột màu trắng đục (Toán khai là ma túy) và vào lúc 12 giờ 10 phút cùng ngày thì phát hiện Lê Văn G đang cất giữ 01 gói giấy nhỏ, loại giấy vờ ô ly màu trắng bên trong có chứa chất rắn dạng bột, màu trắng (G khai là ma túy) tại tổ dân phố 3, thị trấn I, huyện G nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong các đồ vật tạm giữ. Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra Lê Văn G và Ngô Văn T khai nhận như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 01/11/2022 Lê Văn G đi đến khu vực làng Jút 1, xã Ia Dêr, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai gặp một người nam thanh niên (chưa rõ nhân thân lai lịch) và mua 900.000đ (chín trăm ngàn đồng) ma túy, loại Heroin. Sau khi mua được ma túy G mang số ma túy trên về nhà của G ở tổ dân phố 2,

thị trấn I, huyện G chia nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời. G đã bán ma túy 03 lần cho các đối tượng, gồm:

+ Khoảng 12 giờ ngày 01/11/2022 thì có Đàm Ngọc V (sinh năm 1994, chỗ ở tổ dân phố 1, thị trấn I, huyện G) đến nhà G hỏi mua 01 tép ma túy thì G đồng ý bán cho V 01 tép với giá 280.000đ (hai trăm tám mươi ngàn đồng).

+ Đến khoảng 20 giờ ngày 01/11/2022 Đàm Ngọc V tiếp tục đi đến nhà G mua ma túy thì G đồng ý bán cho V 01 tép ma túy với giá 300.000đ (ba trăm ngàn đồng). Đối với số ma túy mà V mua của G thì V đã sử dụng hết.

+ Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 02/11/2022 Ngô Văn T đến nhà G và hỏi mua ma túy, G đồng ý bán cho Toán 01 tép ma túy với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy của G thì Toán bỏ ma túy vào trong gói thuốc lá hiệu Golden Eagle rồi đi về, khi đến tổ dân phố 3, thị trấn I, huyện G thì bị phát hiện bắt giữ.

Còn G sau khi bán ma túy cho Toán thì G cầm theo 01 tép ma túy đi ăn cơm ở tổ dân phố 3, thị trấn I, huyện G thì bị phát hiện bắt giữ. Khám xét nơi ở của Lê Văn G Cơ quan điều tra còn tạm giữ được 01 gói giấy vờ ô ly màu trắng bên trong có chứa chất rắn, dạng bột màu trắng ở trước cửa nhà G (G khai nhận là ma túy do G làm rơi) và 01 gói giấy vờ ô ly màu trắng bên trong có chứa chất rắn, dạng bột màu trắng đục (G khai là ma túy) được bỏ trong gói thuốc lá hiệu Jet tại phòng ngủ của G. Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong các đồ vật này theo quy định. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn tạm giữ của G 01 bơm kim tiêm và số tiền 1.300.000đ (một triệu ba trăm ngàn đồng).

- Tại Kết luận giám định số 775/KL-KTHS ngày 10/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận:

+ Chất màu trắng đục dạng cục, bột trong 01 (một) gói giấy kẻ ô ly trong bì thư ghi “đây là ma túy của tôi (G)” niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Diacetylmorphine), khối lượng 0,1562 gam.

+ Chất màu trắng đục dạng cục, bột trong 01 (một) gói giấy kẻ ô ly trong bì thư ghi “thu ở vỉa hè của tôi (G)” niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Diacetylmorphine), khối lượng 0,0834 gam.

+ Chất màu trắng đục dạng cục, bột trong 01 (một) gói giấy kẻ ô ly trong bì thư ghi “thu ở trong gói thuốc lá zét là ma túy của tôi (G)” niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Diacetylmorphine), khối lượng 0,0049 gam.

Tổng khối lượng: 0,2445gam.

- Tại Kết luận giám định số 771/KL-KTHS ngày 10/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: Chất màu trắng đục dạng cục,

bột trong 01 (một) gói trong bì thư niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Diacetylmorphine), khối lượng 0,1879 gam.

Đối với đối tượng Đàm Ngọc V quá trình điều tra xác định V mua ma túy của G 02 lần để sử dụng và đã sử dụng hết, ngoài ra không có mục đích khác nên chưa đủ căn cứ để xử lý đối với V về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã chuyển hành vi của V đến Cơ quan có thẩm quyền để xử phạt hành chính theo quy định.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Grai đã tiến hành xác minh người đàn ông bán ma túy cho Lê Văn G vào ngày 01/11/2022 tuy nhiên hiện nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với số tiền 1.300.000đ tạm giữ của Lê Văn G thì trong đó có 780.000đ (bảy trăm tám mươi ngàn đồng) là tiền bán ma túy cho V và Toán mà có, số tiền còn lại là tiền cá nhân của G, không liên quan đến việc phạm tội. Đối với 01 bơm kim tiêm là công cụ để G sử dụng ma túy.

b. Các vấn đề khác của vụ án:

Về vật chứng:

- Số tiền: 1.300.000đồng.
- 04 bì thư niêm phong tại mép dán mặt sau có các dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Gia Lai và các chữ ký.
- 01 bơm kim tiêm.
- 01 bao thuốc lá hiệu Jet.
- 01 bao thuốc lá hiệu Golden Eagle.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 22 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo: Lê Văn G về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Ngô Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

c. Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Văn G, Ngô Văn T: Thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng hành vi đã thực hiện, ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

- *Quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai:*

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lê Văn G, Ngô Văn T theo Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 22 tháng 02 năm 2023.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt Lê Văn G: 09 năm 6 tháng – 10 năm tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt Ngô Văn T: 24 tháng – 30 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

Trả lại 520.000 đồng cho bị cáo Lê Văn G.

Tịch thu sung công quỹ 780.000 đồng là tiền bị cáo mua bán trái phép chất ma túy.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bơm kim tiêm, các bì thư niêm phong; 02 vỏ bao thuốc lá.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ia Grai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội và tội danh đối với bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn G, Ngô Văn T khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ cơ sở khẳng định các bị cáo có hành vi phạm tội như sau:

Ngày 02/11/2022, Lê Văn G bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Grai bắt quả tang khi cất giấu 0,2445gam Heroin trong người và tại chỗ ở của G thuộc tổ dân phố 2, thị trấn I, huyện G, tỉnh Gia Lai, số ma túy này bị cáo cất giấu với mục đích để bán lại kiếm lời. Kết quả điều tra còn chứng minh được, vào ngày 01/11/2022, Lê Văn G còn có hành vi 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Đàm Ngọc V với số tiền 580.000 đồng; 01 lần bán trái phép 0,1879gam heroin

cho Ngô Văn T với số tiền 200.000đồng vào ngày 02/11/2022. Cùng ngày 02/11/2022, Ngô Văn T bị Công an bắt quả tang khi đang tàng trữ 0,1879gam heroin, đây là lượng ma túy Toán mua của Lê Văn G, mục đích để sử dụng.

Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy như sau:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:c) Heroine..... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: Tội mua bán trái phép chất ma túy như sau:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:b) Phạm tội 02 lần trở lên;

Các bị cáo Lê Văn G, Ngô Văn T nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng đã bất chấp pháp luật vẫn thực hiện tội phạm, khi thực hiện hành vi các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Với hành vi đã thực hiện, bị cáo Lê Văn G đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Ngô Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trái phép đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo đều hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác, thế nhưng vẫn thực hiện tội phạm. Vì vậy, phải xử lý nghiêm minh đối với các bị cáo, mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lê Văn G có nhân thân xấu, phạm vào tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Ngô Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt:

Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả đã gây ra, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử các bị cáo hình phạt tù có thời hạn, ở mức trong khung hình phạt đã phạm là phù hợp thỏa đáng.

[6]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là 520.000 đồng là tiền của bị cáo Lê Văn G không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo, nhưng bảo thủ để đảm bảo cho công tác thi hành án.

Đối với số tiền 780.000 đồng là tiền bị cáo có từ việc mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung công.

Đối với 01 bơm kim tiêm, 01 bao thuốc là hiệu Jet, 01 bao thuốc là hiệu Gol den Eagle, các bì thư niêm phong và chất ma túy và chất ma túy là chất cấm nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn G phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bị cáo Ngô Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng, hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn G: 08 (Tám) năm 6 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2022.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 249, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Văn T: 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2022.

3. Về Biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Bảo thủ số tiền 520.000 đồng của bị cáo Lê Văn G để đảm bảo cho công tác thi hành án.

- Tịch thu sung công quỹ số tiền 780.000 đồng là tiền bị cáo Lê Văn G có từ việc phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bơm kim tiêm, 01 bao thuốc là hiệu Jet, 01 bao thuốc là hiệu Gol den Eagle; 03 bì thư số 775/PC09 và 01 bì thư số 771/PC 09, có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 3 năm 2023, giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Ia Grai với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn G, Ngô Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Grai;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Ia Grai;
- CQ THAHS Công an huyện Ia Grai;
- Chi cục THA dân sự huyện Ia Grai;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ của Công an huyện Ia Grai;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn, Tòa án huyện.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Việt Anh

